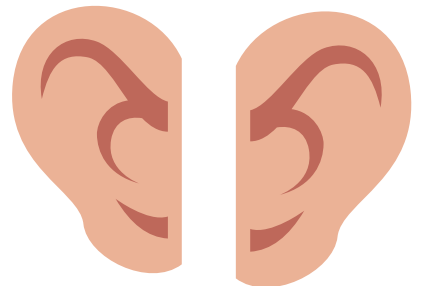
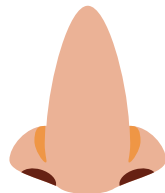
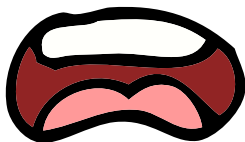
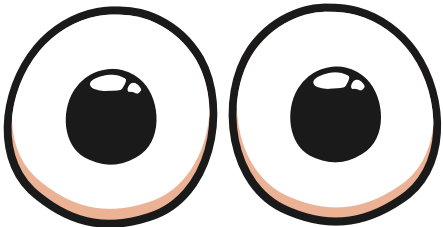
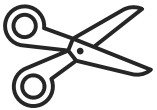
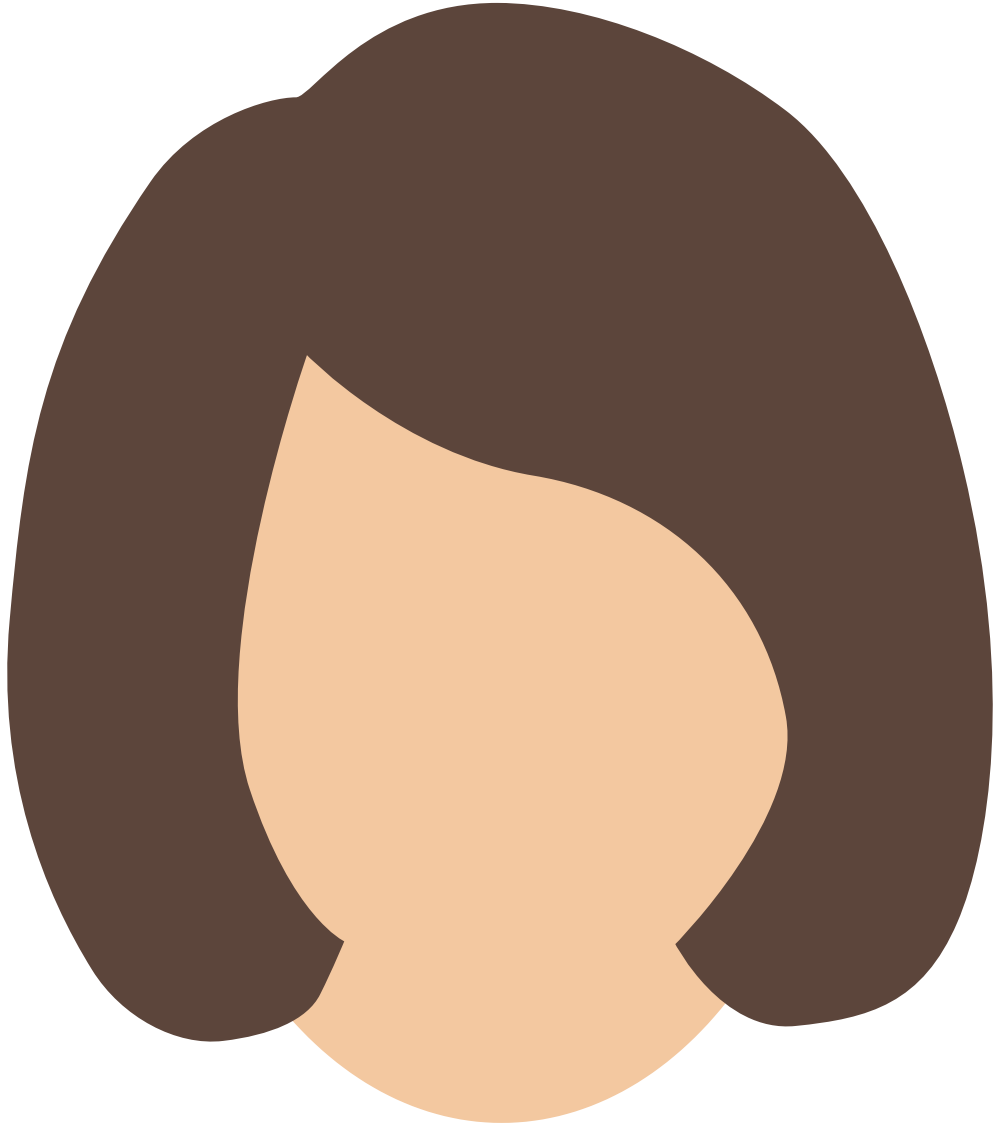


# 搞笑的脸

(gǎo xiào de liǎn)

剪下身體部位，然後貼在臉上。

(jiǎn xià shēn tǐ bù wèi, rán hòu tiē zài liǎn shàng.)



CURIO